

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực mua bán hàng hoá quốc tế chuyên ngành văn hoá, du lịch
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/08/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-VPCP ngày 31/3/2023 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Số 83/QĐ-BVHTTDL ngày 15/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mua bán hàng hoá quốc tế chuyên ngành văn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; số 95/QĐ-BVHTTDL ngày 16/01/2026 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng, quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 13/TTr-SVHTTDL ngày 19/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục gồm **09** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực mua bán hàng hoá quốc tế chuyên ngành

văn hoá; du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch trên địa bàn thành phố Hải Phòng. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này (nếu có sự thay đổi) trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

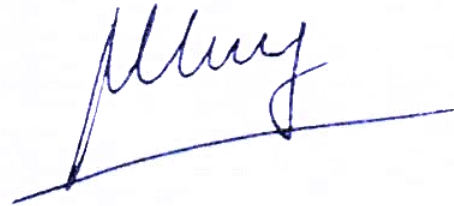
2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan công khai thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-BTP;
- CT, PCT UBND TP H.M.Cường;
- Các PCVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, VX, Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, P.T.Dương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HOÁ, DU LỊCH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (09 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Tên Văn bản QPPL quy định
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
I. LĨNH VỰC MUA BÁN HÀNG HOÁ QUỐC TẾ CHUYÊN NGÀNH VĂN HOÁ (01 TTHC)									
1.	1.003560	Thủ tục xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	Mức thu phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa: - Đối với bản ghi âm: 140.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 100.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).		x	Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Tên Văn bản QPPL quy định
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
						<p>- Đối với bản ghi hình: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 140.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút).</p> <p>b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác:</p> <p>- Đối với bản ghi âm:</p> <p>+ Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình;</p> <p>+ Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.400.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 34.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 4.670.000 đồng/chương trình.</p> <p>- Đối với bản ghi hình:</p> <p>+ Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc:</p>			

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Tên Văn bản QPPL quy định
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
						1.670.000 đồng/chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 1.670.000 đồng/chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 6.000.000 đồng/chương trình.			
II. LĨNH VỰC DU LỊCH (08 TTHC)									
1.	2.001628	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	10 ngày	5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	1.000.000đ/giấy phép (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)	x		- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
2.	2.001616	Thủ tục cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	5 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	750.000đ/giấy phép (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)	x		

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Tên Văn bản QPPL quy định
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
3.	2.001622	Thủ tục cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	5 ngày làm việc	2,5 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	<i>1.000.000đ/giấy phép (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)</i>	x		- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
4.	1.001440	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	10 ngày	5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	<i>50.000đ/thẻ (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)</i>	x		- Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày
5.	1.004628	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	15 ngày	7,5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã,	<i>162.500đ/thẻ (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)</i>	x		- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cung cấp DVCTT (x)		Tên Văn bản QPPL quy định
			Theo quy định	Sau cắt giảm			Toàn trình	Một phần	
					phường, đặc khu				30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
6.	1.004623	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày	7,5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	162.500đ/thẻ (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)	x		
7.	1.001432	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày	5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	162.500đ/thẻ (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)	x		<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 153/2025/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp một số khoản phí, lệ phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
8.	1.004614	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày	5 ngày	Trung tâm PVHCC thành phố; Trung tâm PVHCC xã, phường, đặc khu	+ 162.500 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa + 50.000 đồng/thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm (Có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2026)	x		